

Số: 3308/KH-STP

Kiên Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác tác cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về công tác cải cách hành chính năm 2023. Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp cải cách hành chính (CCHC) của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra trong năm 2023.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới căn bản phương thức làm việc của Sở Tư pháp, đảm bảo nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, hướng tới xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định và góp ý văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL gắn với theo dõi việc thực hiện VBQPPL; thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính (TTHC) bằng nhiều hình thức như (niêm yết tại cơ quan, đơn vị; Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở).

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị về công tác cải cách hành chính (CCHC); tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Sở Tư pháp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CCHC của Sở Tư pháp. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC năm 2023, triển khai thực hiện Chính quyền điện tử, Chính quyền số năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 tại Sở Tư pháp; qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.



- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng, đơn vị thuộc Sở, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, văn hóa công vụ đối với công chức, viên chức và người lao động.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch của cấp trên trong công tác CCHC và đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ 05 năm giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức phát động và thực hiện tốt chuyên đề công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 tại Sở Tư pháp. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC đúng quy định.

2. Cải cách thể chế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát VBQPPL của tỉnh năm 2023 đảm bảo đúng quy định; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL trên các lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020; nâng cao chất lượng thẩm định dự thảo VBQPPL của HĐND và UBND tỉnh do các sở, ban, ngành gửi đến; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố các VBQPPL đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; Kế hoạch kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề các lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Kế hoạch kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2023; Kế hoạch Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2023 và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, Chương trình, Đề án thuộc các lĩnh vực công tác của Ngành do Bộ Tư pháp hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Đồng thời, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời TTHC đang có hiệu lực thi hành, đồng thời tổ chức niêm yết công khai đúng quy định tại cơ quan, đơn vị và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Sở Tư pháp tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Tiếp tục thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát phát hiện các quy định TTHC rườm rà, không cần thiết để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định

số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 20/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện 100% TTHC của Sở Tư pháp vào cơ chế một cửa; đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích; tăng cường tuyên truyền việc thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức khi có hồ sơ trễ hẹn.

- Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong việc giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp quản lý.

- Thực hiện kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở công chức, viên chức thực hiện đúng trình tự, thủ tục, giải quyết TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức, bộ máy

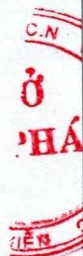
Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập gắn với công tác quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phê duyệt đề án vị trí việc làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Sở Tư pháp tiếp tục kiện toàn tổ chức công chức, viên chức tại các phòng, đơn vị thuộc Sở; Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở phù hợp với quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu công việc và vị trí việc làm.

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ nhân dân theo chuẩn chức danh và vị trí việc làm.

- Thực hiện quy định của pháp luật về tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức để phát



huy hiệu quả công tác. Thực hiện đúng các quy trình, thủ tục, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác cán bộ.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của đội ngũ công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Đồng thời, rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu đúng quy định nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính tại cơ quan, đảm bảo sử dụng kinh phí theo quy định, đúng mục đích, hiệu quả, phù hợp với chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Áp dụng các biện pháp tiết kiệm để tăng thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động của cơ quan, đơn vị: 100% các văn bản, tài liệu được trao đổi giữa công chức, viên chức thuộc Sở và các Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thuộc tỉnh Kiên Giang được thực hiện qua Chương trình “Quản lý văn bản và hồ sơ công việc”, hệ thống “Thư điện tử công vụ”.

- Tiếp tục triển khai và mở rộng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp vào Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để phục vụ tra cứu kết quả, giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để người dân và các tổ chức nhằm nâng cao nhận thức, tiếp cận, sử dụng, khai thác hệ thống một cửa điện tử và các dịch vụ công trực tuyến.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023. (Có biểu mẫu kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Kế hoạch này (có phụ lục kèm theo) thường xuyên

tự kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính và các công việc được lồng ghép trong hoạt động chuyên môn của Sở Tư pháp.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thực hiện của năm 2023 trước ngày 20/01/2023 và thực hiện các báo cáo định kỳ: **Quý I** trước ngày 15/3/2023 (chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023), **6 tháng đầu năm** trước 15/6/2023 (chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023), **Quý III** trước ngày 15/9/2023 (chốt số liệu từ ngày 15/6/2023 đến ngày 14/9/2023) và báo cáo **Năm** trước ngày 15/12/2023 (chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023) gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị thuộc Sở kiến nghị hoặc đề xuất Lãnh đạo Sở Tư pháp (thông qua Văn phòng Sở) để kịp thời chỉ đạo, thực hiện đồng bộ và hiệu quả Kế hoạch đề ra. / *Uhaul*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Khải

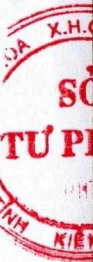


PHỤ LỤC
TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 308 /KH-STP, ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang)

| STT | NỘI DUNG THỰC HIỆN | SẢN PHẨM | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----------|---|----------|----------------------------|--------------------------------------|---|
| I | CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 12/2022 |
| 2 | Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 3/2023 |
| 3 | Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 3/2023 |
| 4 | Xây dựng Kế hoạch phát động thi đua Chuyên đề CCHC 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 3/2023 |
| 5 | Báo cáo công tác CCHC quý I, 6 tháng, quý III và năm | Báo cáo | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Trước ngày 17 của tháng cuối kỳ báo cáo |
| II | CẢI CÁCH THỂ CHẾ | | | | |
| 1 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát VBQPPL năm 2023 | Kế hoạch | Phòng Xây dựng và kiểm tra | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 12/2022 |

| | | | | | |
|---|--|----------|---|--------------------------------------|---------------|
| 2 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 | Kế hoạch | Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 01/2023 |
| 3 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2023 | Kế hoạch | Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 02/2023 |
| 4 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2023 | Kế hoạch | Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 3/2023 |
| 5 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật theo Chuyên đề các lĩnh vực trọng tâm năm 2023 | Kế hoạch | Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 6/2023 |
| 6 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2023 | Báo cáo | Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 02/2023 |
| 7 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang | Báo cáo | Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 12/2023 |



| | | | | | |
|--|--|---|-----------------------------------|--------------------------------------|---|
| 8 | Tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực | Quyết định | Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL | Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện | Tháng 01/2023 |
| III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | | |
| 1 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố TTHC ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang | Quyết định | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thực hiện thường xuyên |
| 2 | Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở | Quyết định | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thực hiện thường xuyên |
| IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH | | | | | |
| 1 | Kiểm toàn tổ chức cán bộ tại các phòng, đơn vị thuộc Sở, bố trí sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với năng lực và vị trí việc làm | Quyết định | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thực hiện thường xuyên |
| V CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ | | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức năm 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Quý IV/2022; Xây dựng thực hiện thường xuyên |
| VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG | | | | | |
| 1 | Thực hiện quy chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí năm 2023 | - Quy chế chi tiêu nội bộ; - Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng Sở | Các phòng thuộc Sở | Thực hiện thường xuyên |

| | | | | | |
|---|--|---|--------------|-------------------------------|------------------------|
| 2 | Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập | - Quy chế chi tiêu nội bộ; - Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng Sở | Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở | Thực hiện thường xuyên |
| VII XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ | | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 | Kế hoạch | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 01/2023 |
| 2 | Duy trì cải tiến chất lượng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 | Báo cáo | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Quý IV/2023 |

